

Số:76/2022/QĐST-HNGĐ

Chư Sê, ngày 25 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số **206/2022/TLST-HNGĐ** ngày **27 tháng 10 năm 2022**, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Hồng T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện S, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Bùi Đình C, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện S, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 85 và Điều 86 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **17 tháng 11 năm 2022**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành **17 tháng 11 năm 2022** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Hồng T và anh Bùi Đình C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung:

Trên cơ sở nguyện vọng các con, Chị Trần Thị Hồng T và anh Bùi Đình C thỏa thuận giao cháu Bùi Đình Q, sinh ngày 10/10/2006 và cháu Bùi Đình C, sinh ngày 13/8/2008 cho chị Trần Thị Hồng T trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ ngày **25/11/2022** cho đến khi các con thành niên, đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2.2 Về án phí:

Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên được giảm 50% án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, chị Trần Thị Hồng T và anh Bùi Đình C mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước. Chị Trần Thị Hồng T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí do đó án phí mà chị Trần Thị Hồng T phải nộp là 150.000 đồng, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số **0005490 ngày 27 tháng 10 năm 2022** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả cho chị Trần Thị Hồng T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Các đương sự;
- UBND xã D, huyện S, tỉnh Gia Lai (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn

THẨM PHÁN

Bùi Thị Dậu